UBND PHƯỜNG HÒA LỢI **TRƯỜNG TH HÒA LỢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:101/KH-THHL	*Hòa Lợi, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Hòa Lợi tọa lạc bên tỉnh lộ 741 gần trung tâm phường Hòa Lợi – thành phố Hồ Chí Minh có nền kinh tế, văn hóa phát triển, dân cư đông đúc, cũng là nơi tập trung nhiều khu công nghiệp nên dân nhập cư ngày càng nhiều.Tổng diện tích trường 8.610,2 m^2 (Cơ sở chính Phú Hòa (1) : 5.371,5 m2; Cơ sở phụ An Hòa (2); 3.238,7m2). Trường có cảnh quan sư phạm tương đối hoàn chỉnh, khang trang, cơ sở vật chất thuận lợi với ba dãy phòng học cấp 4 (1dãy: 4 phòng học , 1 dãy: 7 phòng trong đó 6 phòng học và 01 phòng tin học ,1 dãy: 4 phòng học) đáp ứng cho 14 phòng học ở cơ sở chính và 15 phòng học nhà cấp 4 ở cơ sở 2 với 3 dãy phòng (dãy 1: 5 phòng học trong đó 04 phòng học và 01 phòng Thư viên, 1 dãy: 5 phòng học ; 1 dãy: 8 phòng trong đó 7 phòng học và 1 phòng Tin học) để đáp ứng yêu cầu của học sinh đến trường, phòng thư viện và 2 phòng chức năng Tin học.

Công tác giáo dục và đào tạo luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ các cấp chính quyền và cơ quan chuyên môn.

Cơ sở vật chất trường học được tu bổ, sửa chữa khang trang, sạch đẹp; các chính sách xã hội hóa giáo dục nhận được sự đồng thuận và triển khai hiệu quả.

Trên địa bàn phường có 07 trường công lập (2 trường mầm non, 4 trường tiểu học, 1 trường trung học cơ sở) tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026

2.1. Tình hình học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	HS học 2 buổi/ ngày	HS học bán trú	Tỷ lệ học sinh /lớp	HS Khuyết trật	HS hoàn cảnh khó khăn	HS lưu ban
1	8	397	189	31	397	388	49.6	0	2	3
2	7	311	154	28	311	289	44.4	0	9	7
3	8	334	146	28	334	248	41.7	0	5	4
4	8	350	172	32	350	255	43.7	0	11	2
5	6	264	136	23	264	220	44	0	3	0
Tổng cộng	**37**	**1.656**	**802**	**142**	**1.656**	**1.400**		**0**	**28**	**16**

2.2. Tình hình đội ngũ

Đội ngũ	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ				Trình độ QLGD		Trình độ LLCT	
				Thạc sĩ	Đại học	CĐ	TC	Thạc sĩ	ĐH	TC	Sơ cấp
Cán bộ quản lý	**3**	**0**	**3**	**0**	**3**	**0**	**0**	**0**	**0**	**2**	**1**
Hiệu trưởng	1		1	0	1	0	0	0	1	1	0
Phó Hiệu trưởng	2	2	2	0	2	0	0	0	0	1	0
Giáo viên	**48**	**38**	**17**	**0**	**42**	**3**	**3**	**0**	**0**	0	0
Dạy nhiều môn	38	33	12	0	32	3	3	0	0	0	0
Tiếng Anh	4	2	2	0	4	0	0	0	0	0	0
Tin học	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0
Mĩ thuật	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0
Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giáo dục thể chất	3	1	1	0	3	0	0	0	0	0	0

Đội	1	1	1	0	1	0	0	0	0	**0**	**0**
Nhân viên	**9**	**5**	**2**	**0**	**2**	**0**	**2**	**0**	**0**	0	0
Kế toán	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0
Quản trị - CNTT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Văn thư	1	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0
Y tế	1	1	1	0	0	0	1	0	0	0	0
Thư viện-Thiết bị	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0
Bảo vệ	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Phục vụ	2	2	0	0	0	0	0	0	0	**0**	**0**
Tổng cộng	**60**	**45**	**22**	**0**	**47**	**3**	**5**	**0**	**0**	0	0

2.3. Thời cơ

Năm học 2025 - 2026 là năm thứ sáu thực hiện chương trình GDPT 2018 theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và cha mẹ học sinh ngày càng cao. Cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập; đồng thuận và ủng hộ kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

2.5. Thách thức

Trong bối cảnh thực hiện chính quyền 2 cấp, thời kỳ cả nước hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng

dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

Năm học 2025 - 2026 là năm học thứ sáu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em, chưa có sự phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục.

Đời sống vật chất người dân cũng còn gặp khó khăn phần lớn là công nhân, dân nhập cư nên công tác xã hội hóa còn hạn chế.

2.6. Điểm mạnh của nhà trường

Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo về thực hiện nhiệm vụ năm học; chính quyền địa phương quan tâm đến công tác giáo dục.

Cán bộ quản lí đạt chuẩn, luôn theo sát các hoạt động của nhà trường; phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao.

Giáo viên tâm huyết, năng lực sư phạm tốt, năng động, sáng tạo, thường xuyên đổi mới phương pháp. Nhiều giáo viên trẻ có tinh thần cầu tiến, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy.

Tập thể sư phạm nhà trường có tinh thần đoàn kết, nhất trí cao, cùng quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện.

Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học; chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời, đầy đủ.

Đa số cha mẹ học sinh có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường, chăm lo cho học sinh; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập.

2.7. Điểm yếu, hạn chế

Các phòng chức năng: Chỉ có 02 phòng Tin học

Sĩ số học sinh/lớp còn cao so với quy định.

Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 1,3 thiếu so với quy định trường dạy 2 buổi/ngày

Nhà trường còn 06 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và đang theo học, bồi dưỡng thường xuyên để đạt yêu cầu (02 giáo viên). Còn lại giáo viên đã lớn tuổi không chuẩn hóa theo quy định về thời gian học và thời gian công tác.

Một bộ phận CMHS do điều kiện kinh tế khó khăn nên thiếu quan tâm đến việc học tập của học sinh.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày.

Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT 2018.

Tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, đảm bảo có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; nâng cao chất lượng cán bộ quản lí và đội ngũ giáo viên trong bối cảnh sáp nhập, tinh gọn bộ máy, phối hợp thực hiện tốt mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Tập trung thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030". Góp phần đẩy mạnh, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy và học trực tuyến.

Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh việc thực hiện "Trường học xanh, lớp học mở", "Trường học hạnh phúc".

Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục; tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện địa phương, đơn vị.

Duy trì các tiêu chuẩn về tổ chức và quản lý nhà trường; tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; Xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường hạnh phúc.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a. Học sinh bỏ học duy trì mức: 0,01 % trở xuống;

b. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 98%;

c. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%;

d. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày: phấn đấu đạt 100%, học sinh học linh hoạt buổi 1 và buổi 2.

e. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

f. 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học Tin học (theo quy định Chương trình GDPT 2018);

g. Đảm bảo duy trì thực hiện tốt các mô hình, chuyên đề được Sở GDĐT thành phố Hồ Chí Minh triển khai;

h. Thực hiện triển khai các chuyên đề cụm, cấp thành phố.

j. Triển khai nhân rộng sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. Những đề tài đạt cấp phường, cấp thành phố.

Cụ thể chỉ tiêu về năng lực và phẩm chất ở các tổ lớp

Khối	**Số lượng Học sinh**	**Chất lượng phấn đấu đạt được sau khi kết thúc năm học**		
		Phẩm chất	**Năng lực**	**Hoàn thành chương trình lớp học**
1	397	397 - 100%	397 - 100%	392 – 98.7 %
2	311	311- 100%	311- 100%	310 – 99,6 %
3	334	334 - 100%	334 - 100%	333 – 99.7 %
4	350	350 - 100%	350 - 100%	347 – 99.2%
5	264	264 - 100%	264 - 100%	264 – 100 %
Trường	**1656**	**1656 - 100%**	**1656 - 100%**	**1646 - 98,4 %**

Cụ thể các môn học

Tổng số học sinh: 1656

- Hoàn thành tốt: 740/1656 (44,7 %)
- Hoàn thành: 906/1656 (54,7 %)
- Chưa hoàn thành: 10/1656 (0,6 %)

Đánh giá kết quả giáo dục cuối năm học

Lớp 1,2,3,4 và 5 (1656 em)

- Hoàn thành Xuất sắc: 555/1656 (33,5 %)
- Hoàn thành tốt: 185/1656 (11,2 %)
- Hoàn thành: 906/1656 (54,7 %)
- Chưa hoàn thành: 10/1656 (0,6 %)
- Học sinh tổ lớp 1,2,3,4 và 5 hoàn thành chương trình lớp học: 1646/1656; tỷ lệ: 98,4%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục: Phụ lục 1.1

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học: Phụ lục 1.2

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường: Phụ lục 1.3

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026:

Thực hiện Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Minh:

Ngày tựu trường: Thứ Hai, ngày 25/8/2025 (Lớp 1: 20/8/2025).

Ngày khai giảng: Thứ Sáu, ngày 05/9/2025.

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến trước ngày 24/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 25/5/2026 đến trước ngày 31/5/2026.

Xét hoàn thành chương trình Tiểu học: Trước ngày 30/6/2026.

3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học: Phụ lục 1.4

3.2. Số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học:

Môn học/Hoạt động	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I. Môn học/Hoạt động giáo dục bắt buộc					
1. Tiếng Việt	12	10	7	7	7
2. Toán	3	5	5	5	5
3. Đạo đức	1	1	1	1	1
4. Tự nhiên và xã hội	2	2	2		
5. Khoa học				2	2
6. Lịch sử và Địa lí				2	2
7. Âm nhạc	1	1	1	1	1
8. Mỹ thuật	1	1	1	1	1
9. Giáo dục thể chất	2	2	2	2	2

10. Công nghệ			1	1	1
11. Tin học			1	1	1
12. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	2	2	4	4	4
13. Hoạt động trải nghiệm	3	3	3	3	3
Số tiết trung bình/tuần (Bắt buộc)	**27 tiết/tuần**	**27 tiết/tuần**	**28 tiết/tuần**	**30 tiết/tuần**	**30 tiết/tuần**
II. Môn học tự chọn; Hoạt động củng cố, nâng cao					
1 Kỹ năng sống/Stem	1	1	1	1	1
2. Công dân số	1	1	1	1	1
3.					
4. Ôn tập, củng cố	6	6	5	3	3
Số tiết trung bình/tuần (Tự chọn)	**2 tiết/tuần**	**2 tiết/tuần**	**2 tiết/tuần**	**2 tiết/tuần**	**2 tiết/tuần**
Tổng số tiết/tuần	**8 tiết/tuần**	**8 tiết/tuần**	**7 tiết/tuần**	**5 tiết/tuần**	**5 tiết/tuần**

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy phù hợp với tình hình thực tế của trường, từng khối lớp; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, xây dựng thời khoá biểu học tập hợp lý, khoa học; sáng 4 tiết, chiều 3 tiết, mỗi tiết 35 phút, giữa mỗi tiết có giờ giải lao 5 phút, đảm bảo giờ chơi của học sinh 25 phút; Học sinh bắt đầu tiết 1 lúc 7 giờ 0 phút và kết thúc tiết thứ 7 lúc 15 giờ 50 phút.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sau giờ học tổ chức các hoạt động câu lạc bộ tạo điều kiện giúp học sinh phát triển năng khiếu, đáp ứng nhu cầu, sở thích, nguyện vọng của học sinh.

Vận động các nguồn lực xã hội cùng tham gia vào công tác giáo dục học sinh thông qua việc lấy ý kiến CMHS góp ý cho Kế hoạch giáo dục nhà trường, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Trên cơ sở đó, tận dụng tối đa nhân lực và tài lực từ phía CMHS về cách thức tổ chức, nguồn lực hỗ trợ. Mỗi nội dung sinh hoạt đều có sự tham gia của CMHS, giúp CMHS hiểu sâu sắc hơn vai trò, trách nhiệm trong việc phối hợp với nhà trường tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh.

2. Thực hiện dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học

Thực hiện Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ ban hành quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục, tổ chức dạy và học Tiếng Anh xuất phát từ nhu cầu của xã hội, sự tự nguyện của học sinh, phụ huynh và yêu cầu bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo.

Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, từng bước đưa môn Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.

2.1. Dạy học ngoại ngữ (tiếng Anh)

Đối với lớp 1, lớp 2: Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐTTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025;

Đối với lớp 3, 4, 5: Thực hiện theo hướng dẫn Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học từ lớp 3, 4, 5.

Thời lượng dạy học: 4 tiết/tuần

Liên kết với các trung tâm Tiếng Anh có đầy đủ cơ sở pháp lý, được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Giáo viên người nước ngoài trực tiếp đến giảng dạy tại nhà trường theo nhu cầu đăng kí của phụ huynh:

Sử dụng sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa được Bộ GDĐT phê duyệt, thực hiện dạy môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (sách Family & Friends National Edition) đảm bảo tính liên thông với môn tiếng Anh thực hiện bắt buộc ở lớp 3, 4, 5 (sách Family & Friends National Edition); thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như hoạt động trải nghiệm, các sân chơi giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; tổ chức dạy tiếng Anh qua môn Toán và Khoa học với giáo viên. Có văn bằng, chứng

chỉ ngôn ngữ Tiếng Anh tốt, qua phần mềm bổ trợ. Tham gia các kì thi, sân chơi giao tiếp Tiếng Anh do các cấp tổ chức. Tăng cường tổ chức các hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh, các hội thi, các buổi giao lưu bằng Tiếng Anh trong nhà trường, từng khối lớp tạo sân chơi, phát huy kĩ năng giao tiếp bằng Tiếng Anh.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh liên kết ngoài nhà trường.

2.2. Dạy Tin học

Tổ chức dạy học Tin học cho 100% học sinh lớp 3, 4, 5 Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tin học theo chuẩn quốc tế.

Giáo viên Tin học tích cực bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Cập nhật thường xuyên phần mềm, hệ điều hành, nâng cao chất lượng dạy tin học đáp ứng chuẩn quốc tế. Đẩy mạnh việc giảng dạy và các hoạt động tin học theo đề án của thành phố và việc thực hiện CTGDPT 2018.

3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo chương trình GDPT 2028

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục "Địa phương em" phù hợp với thực tiễn của địa phương và được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung của mạch nội dung "Địa phương và các vùng miền của Việt Nam" theo quy định của CTGDPT 2018 và sách giáo khoa bộ sách Chân trời sáng tạo đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5.

Tổ chức dạy Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 bằng chuỗi các hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp các hoạt động theo chủ đề với hoạt động trải nghiệm hoặc các môn học khác; phù hợp các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học của nhà trường.

4. Triển khai dạy học STEM

Thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH; chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện dạy học STEM theo định hướng CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện nhà trường.

Sử dụng các tài liệu, học liệu, giáo trình được cấp phép của cơ quan có thẩm quyền, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ dạy Stem, bảo đảm giáo viên có trình độ, năng lực phù hợp tổ chức thực hiện theo định hướng nội dung hoạt động trải nghiệm STEM trong nhà trường.

Tiếp tục triển khai các bài học STEM; Hoạt động trải nghiệm STEM; Làm quen STEM nghiên cứu khoa học, kĩ thuật; triển khai dạy học STEM trong và ngoài giờ chính khóa, dưới hình thức câu lạc bộ, ngày hội STEM.

Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu trên website https://stemtieuhoc.edu.vn.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Chỉ đạo tổ khối xây dựng Kế hoạch dạy học theo chủ đề, theo bài dạy có lồng ghép tích hợp dạy Stem giúp học sinh phát triển tư duy, sáng tạo.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát huy phẩm chất, năng lực học sinh

5.1. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện nội dung dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, học thông qua chơi. Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, vận dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI hợp lý vào giảng dạy nhằm tăng phần hấp dẫn, hiệu quả trong tiết học; Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh, khai thác khả năng, kĩ năng sử dụng công nghệ số của học sinh trong quá trình học tập, tiếp thu kiến thức.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, giao nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng học sinh; chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp để học sinh biết cách học, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống.

+ Thực hiện dạy học tích hợp, dạy học trải nghiệm.

+ Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

+ Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

-Tổ chức các tiết học mở có sự tham gia của CMHS vào quá trình học tập, giáo dục học sinh tại trường. Qua đó, xây dựng vững chắc mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường, phối hợp chặt chẽ với CMHS cùng tổ chức thực hiện các hoạt giáo dục để thực hiện công tác truyền thông về giáo dục tại trường.

5.2. Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá

Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT).

Căn cứ kết quả học tập của học sinh, kết quả khảo sát chất lượng học sinh làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh, thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp…) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau trong các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định phát triển năng lực học sinh.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu.

Cán bộ quản lí, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ số nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" phù hợp thực tiễn tại nhà trường.

Bảo đảm nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; tăng dần thực hiện ứng dụng CNTT trong giảng dạy, quản lý ở từng bộ phận, cá nhân.

Tiếp tục lưu trữ trao đổi thông tin quản lý và hồ sơ chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị trên hệ thống phần mềm.

Tiếp tục thực hiện cập nhật hồ sơ CB-GV-NV, HS lên cơ sở dữ liệu ngành, triển khai các nền tảng số cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến; sử dụng hệ thống nền tảng quản lí dạy học trực tuyến của Sở GDĐT xây dựng (*Hệ thống LMS*).

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính qua chuyển đổi số trong giáo dục nhà trường, tham gia xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường; phân công thành viên phụ trách cụ thể, thường xuyên cập nhật, cải thiện trang điện tử của nhà trường đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Bồi dưỡng cho đội ngũ kiến thức, kĩ năng, thành thạo về công nghệ thông tin, an toàn thông tin để tác nghiệp trên môi trường số, sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Tổ chức các buổi học tập, bồi dưỡng chuyên môn, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm qua hình thức lớp học trực tuyến, hội nghị trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế.

Tiếp tục triển khai thực hiện học bạ số trong nhà trường ở cả 5 khối lớp; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên năng cao hiệu quả trong việc thực hiện học bạ số.

7. Đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn

Chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật, STEM thông qua môn Lịch sử - Địa lý, Khoa học, Toán, Mĩ thuật, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số, tiết kiệm nguồn nước, bảo vệ môi trường; dạy học tích hợp quyền con người…

Tiếp tục giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông qua các môn học Đạo đức, Lịch sử - Địa lý, Khoa học, TNXH …

Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019. Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách mini ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh, xây dựng góc thư viện xanh…

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh… vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa

lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh

Triển khai thực hiện nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học ở các khối lớp, thực hiện tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

8. Nâng cao chất lượng đội ngũ

8.1. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ GV, CBQL

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho giáo viên để thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; Tạo điều kiện để giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các chuyên đề do các cấp tổ chức; xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong năm học.

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng cho việc thực hiện CTGDPT 2018.

Tham gia đầy đủ, hiệu quả các module tập huấn chương trình GDPT 2018.

Hướng dẫn giáo viên tham gia tổ/nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, tổ chức các buổi tập huấn về phương pháp dạy học, chương trình GDPT 2018.

Thiết lập các tổ chuyên môn, đề xuất các Tổ khối trưởng, đảm bảo các tiêu chuẩn về đạo đức, phẩm chất, trình độ chuyên môn và uy tín trong tập thể.

8.2. Thực hiện Quy chế chuyên môn; Sinh hoạt tổ khối chuyên môn

Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo Công văn số 1315/BGDĐTGDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của Sở GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nội dung SHCM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ năm học 2020-2021. SHCM theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi, tháo gỡ những khó khăn và thống nhất những nội dung chính liên quan tới việc dạy học từng môn học, nhất là các môn học ở lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo chương trình, sách giáo khoa mới: dạy học từng kiểu bài/từng hoạt động, phương pháp, kĩ thuật đánh giá,... thực hiện "Học thông qua Chơi" thông qua việc tích hợp vào các hoạt động dạy học nhằm phát triển kỹ năng toàn diện cho học sinh.

SHCM thông qua hoạt động dự giờ, thăm lớp với thái độ nhẹ nhàng, thân thiện, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên) Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

8.3. Đảm bảo số lượng, phát triển chất lượng đội ngũ

Đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

Tạo điều kiện để tất cả giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT và yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo an tâm với nghề.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết "nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục".

Tiếp tục phát huy và thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lí hồ sơ giáo viên và kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, tạo điều kiện cho giáo viên tập trung vào hoạt động chuyên môn, có thời gian quan tâm đến học sinh.

8.4. Tổ chức chuyên đề về phương pháp dạy học, phát huy vai trò giáo viên cốt cán

Tổ chức các chuyên đề trong các tổ khối nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác giảng dạy, năng cao hiệu quả tiết dạy, góp phần nâng cao chất lượng trong nhà trường.

Khuyến khích các giáo viên nghiên cứu các đề tài khoa học, viết SKKN để có những giải pháp hay, hiệu quả được nhân rộng trong công tác giảng dạy.

9. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu dạy học

9.1 Thực hiện rà soát CSVC, thiết bị, đồ dùng dạy học

Cán bộ quản lý thực hiện rà soát cơ sở vật chất của nhà trường, thực hiện sửa chữa, phân bố phòng học hợp lý, khoa học đảm bảo việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Chỉ đạo nhân viên thiết bị phối hợp với giáo viên các lớp tiến hành kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học hiện có; lập kế hoạch sửa chữa trang thiết bị, mua sắm bổ sung những thiết bị dạy học cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu thiết bị phục vụ dạy và học theo chương trình GDPT 2018 của các khối lớp.

Đảm bảo 100% các thiết bị dạy học sử dụng đạt hiệu quả và giáo viên có đủ đồ dùng dạy học để lên lớp. Tận dụng những thiết bị còn sử dụng được tránh lãng phí.

Nâng cấp, sửa chữa phòng máy tính đủ cho học sinh lớp 3, 4, 5 học Tin học bắt buộc.

9.2. Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học

Năm học 2025 - 2026, trường tiếp tục rà soát bổ sung thiết bị dạy học, đảm bảo các lớp có đầy đủ thiết bị dạy học theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ GDĐT về Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học ngay từ đầu năm học; Thực hiện xã hội hóa giáo dục trang bị các thiết bị dạy học hiện đại nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

Quản lý, sử dụng thiết bị dạy học, phương tiện dạy học đúng mục đích, đảm bảo gọn gàng, khoa học, an toàn, đúng quy định.

Đảm bảo đầy đủ các loại hồ sơ, sổ quản lý thiết bị, cập nhật số liệu đầy đủ, rõ ràng chính xác; thực hiện kiểm kê.

Tiếp tục tổ chức hội thi Giáo viên tự làm đồ dùng dạy học nhằm khuyến khích phong trào tự làm đồ dùng và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học.

9.3. Về chuẩn bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bổ trợ

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ GDĐT về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông và Công văn số 2253/SGDĐT-VP ngày 30/6/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ GDĐT trong quá trình cung ứng sách giáo khoa hỗ trợ cha mẹ học sinh; Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT Quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Từ đó, có định hướng việc lựa chọn, sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ, phần mềm, ... phù hợp, đáp ứng định hướng phát triển năng lực theo định hướng CTGDPT 2018 của Bộ GDĐT đã được Sở GDĐT đánh giá chất lượng.

Thống kê, cập nhật số lượng sách giáo khoa đã chuẩn bị cho giáo viên và học sinh. Phân phối kịp thời đến học sinh, đảm bảo 100% học sinh các khối lớp có đủ sách giáo khoa trước khi bắt đầu vào chương trình năm học.

Tăng cường sách tham khảo, sách nghiệp vụ cho giáo viên, phân phối sách tài liệu kịp thời đến giáo viên. Đảm bảo 100% giáo viên có sách giáo khoa và tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác giảng dạy và lưu tại thư viện theo quy định.

Phát triển thư viện số giúp nhân viên thư viện có thể quản lí tốt trang thiết bị dạy học; giáo viên và học sinh dễ dàng tiếp cận nguồn tài nguyên, kho học liệu số để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học chương trình giáo dục phổ thông.

10. Công tác phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

10.1. Phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Bộ phận chuyên môn và các tổ khối xây dựng kế hoạch, tổ chức phụ đạo học sinh chậm tiến bộ phù hợp với tình hình riêng của từng lớp; chú trọng đúng mức, theo dõi chặt chẽ tình hình học tập của học sinh:

+ Tìm hiểu, nắm bắt được những đặc điểm tâm lý, hoàn cảnh, tình hình học tập, … của học sinh để có hướng giúp đỡ.

+ Giúp học sinh nắm chắc được kiến thức trọng tâm bài, đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng cần đạt. Củng cố, hệ thống lại những kiến thức, kĩ năng cơ bản của môn Tiếng Việt và Toán góp phần đảm bảo mục tiêu giáo dục, hạn chế tỉ lệ học sinh lưu ban.

+ Vận dụng các phương pháp học tập tích cực, phù hợp, mang lại niềm hứng thú, say mê học tập cho học sinh, theo dõi hoạt động học tập và kết quả học tập của các em mỗi ngày để có hướng giúp đỡ.

+ Kích thích học sinh học tập bằng cách tổ chức sân chơi học tập tạo tinh thần thi đua học tập.

+ Báo cáo kết quả học tập của học sinh (nhận xét, rút kinh nghiệm cụ thể) vào giữa kì 1, cuối kì 1, giữa kì 2 và cuối năm học về Ban giám hiệu để có biện pháp giáo dục phù hợp. Ban Giám hiệu theo dõi và kiểm tra tình hình học tập của học sinh theo kế hoạch và đột xuất.

+ Phối hợp tốt với CMHS để điều chỉnh, giúp đỡ và khuyến khích học sinh học tập.

Đối với học sinh năng khiếu: chỉ đạo bộ phận chuyên môn lập kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu như Tiếng Anh, Tin học, Thể dục thể thao, Đội, ... Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu được thực hiện theo kế hoạch, thời gian, nội dung và biện pháp hợp lý:

+ Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu của lớp.

+ Vận dụng phương pháp tích cực, phát huy tính sáng tạo, giúp học sinh tìm tòi, suy nghĩ, nâng cao năng lực tư duy của học sinh. Tạo được niềm đam mê, ham thích học tập ở các em.

+ Giáo dục học sinh có ý thức học tập, ham thích học tập, ngày càng say mê nghiên cứu tìm tòi tài liệu để bổ sung kiến thức cho bản thân.

+ Rèn cho học sinh một số kỹ năng làm tính và giải toán, kĩ năng phân tích suy luận, biết lý luận chặt chẽ; cảm thụ văn học một cách sâu sắc, diễn đạt ý tưởng, …nhằm phát huy tư duy, năng lực của học sinh.

+ Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình học tập và trình độ học tập của học sinh để có hướng điều chỉnh, bồi dưỡng.

10.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Giáo viên quan tâm tìm hiểu hoàn cảnh học sinh khó khăn, báo cáo nhà trường thực hiện hỗ trợ (học bổng, quà tết, đồng phục…)

10.3. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Phối hợp tốt với gia đình và địa phương để thực hiện có hiệu quả việc huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1; tham gia hỗ trợ công tác điều tra trình độ văn hóa trên địa bàn và dạy phổ cập giáo dục.

Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận PCGD tiểu học.

11. Thực hiện "Trường học xanh, lớp học mở"; "Trường học hạnh phúc"

11.1. Nâng cao văn hóa ứng xử, đảm bảo an toàn trường học

Tăng cường rà soát, kiểm tra điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho CB, GV, NV, HS; thành lập Ban an toàn trường học, đội sơ cấp cứu tại chỗ, phát huy vai trò của Chi hội Chữ thập đỏ; tích hợp giáo dục an toàn trường học, đạo đức lối sống, kỹ năng sống trong và ngoài giờ lên lớp với nhiều chuyên đề như diễn tập phòng cháy chữa cháy, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường, văn hóa xếp hàng,...; chủ động tổ chức các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lí HS đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện hệ thống cấp thoát nước, camera quan sát. Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, đặc biệt những thiết bị chiếu sáng và quạt trong phòng học được thường xuyên tu sửa, thay thế kịp thời.

Trang bị đầy đủ thiết bị vệ sinh; đảm bảo lớp học, phòng làm việc, nhà vệ sinh, sân trường luôn sạch sẽ.

11.2. Phát triển mô hình "Trường học xanh - lớp học mở"

Đẩy mạnh tổ chức thực hiện mô hình "Trường học xanh, lớp học mở" để công khai chất lượng giáo dục đến từng cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội. Mời cha mẹ học sinh đến lớp cùng tham dự tiết học, cùng tham gia các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt của học sinh tại lớp; hoạt động bán trú, tham gia bữa ăn; cùng con tham dự các chuyên đề, các câu lạc bộ, hoạt động giáo dục của nhà trường.

11.3. Xây dựng "Trường học hạnh phúc

Thực hiện xây dựng văn hóa học đường dựa trên tình yêu thương, sự an toàn và tôn trọng, nhằm tạo nên thế hệ học sinh có trí tuệ, nhân cách và niềm tin vào cuộc sống, cụ thể:

Thực hiện xây dựng môi trường lành mạnh, đảm bảo cơ sở vật chất sạch đẹp, thân thiện, an toàn, tạo không gian xanh, lớp học thân thiện, gắn kết với thiên nhiên. không có bạo lực học đường, mỗi lớp học xây dựng nội quy tích cực, công bằng.

Thầy cô quan tâm, lắng nghe, thấu hiểu học sinh. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, lòng nhân ái. Khuyến khích học sinh chia sẻ, giúp đỡ nhau, tôn trọng sự khác biệt.

Tổ chức các hoạt động để học sinh được tạo động lực và niềm vui học tập, được phát huy tính tích cực, sáng tạo của các em để học sinh thấy hứng thú khi đến trường. Ghi nhận, khen ngợi kịp thời những tiến bộ của học sinh.

Xây dựng đội ngũ giáo viên hạnh phúc: Bồi dưỡng năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tích cực. Quan tâm đến đời sống tinh thần, chế độ chính sách cho giáo viên. Tạo cơ hội để giáo viên được chia sẻ, hợp tác và phát triển nghề nghiệp.

Tạo sự đồng hành của phụ huynh và cộng đồng để hợp tác với nhà trường trong giáo dục học sinh. Kết nối với các tổ chức, đoàn thể để tạo thêm sân chơi, hoạt động ý nghĩa cho học sinh. Huy động nguồn lực để cải thiện môi trường học tập.

11.4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, kĩ năng sống

Tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, trong năm học ít nhất tổ chức một ngày đi tham quan ngoại khóa.

Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm để phát huy kĩ năng cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

11.5. Phát triển văn hoá đọc

Tăng cường hoạt động đọc sách dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tổ chức các hình thức đa dạng như đọc cá nhân, đọc theo nhóm, kể chuyện, sắm vai, viết bài cảm nghĩ, vẽ tranh về các nhân vật yêu thích…

Xây dựng thư viện mini tại các lớp học, tổ chức các em tham gia đọc sách, viết cảm nghĩ về quyển sách em yêu thích: Thực hiện vào các giờ ra chơi, sau giờ ăn tại các lớp học.

Xây dựng thư viện xanh, tạo sự thân thiện nhằm cuốn hút, tăng số lượng học sinh tham gia đọc sách.

Xây dựng Thời khóa biểu đọc sách tại thư viện: Khối 1 - Thứ sáu, Khối 2 - Thứ hai, Khối 3 - Thứ ba, Khối 4 - Thứ tư, Khối 5 - Thứ năm.

12. Đổi mới công tác quản lí, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục đào tạo

12.1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn, giáo viên, học sinh trong nhà trường và công tác phối hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Tiếp tục thực hiện đầu tư CSCV, hạ tầng công nghệ thông tin, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên nâng cao năng lực ứng dụng số trong công tác; phân công cụ thể giáo viên, nhân viên trách công tác chuyển đổi số.

Thường xuyên cập nhật, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên, nhân viên, đáp ứng với nhu cầu chuyển đổi số trong từng giai đoạn.

Tăng cường quản lí chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT Quy định về dạy thêm học thêm.

12.2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

Thường xuyên tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật, các quy định của ngành đến CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát về việc thực hiện chương trình GDPT 2018, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo, sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới, phương pháp dạy học tích cực, dạy học tích hợp, thực hiện chuyển đổi số, việc thực hiện các quy định trong ngành.

Thực hiện đánh giá và rút kinh nghiệm sau các đợt kiểm tra nhằm điều chỉnh cải thiện những mặt hạn chế và có giải pháp thực hiện hiệu quả hơn.

12.3. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, gắn với phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lí, giảng dạy và học tập" của ngành Giáo dục.

Tuyên dương, khen thưởng kịp thời nhằm động viên, khích lệ, tạo động lực cho giáo viên luôn cố gắng phấn đấu thực hiện tốt các nhiêm vụ.

13. Các công tác khác

13.1. Công tác đoàn thể

Xây dựng Chi đoàn vững mạnh - Liên đội xuất sắc, xung kích đi đầu trong các phong trào, các hoạt động. Tổ chức tốt Đại hội Chi đoàn - Liên đội nhiệm kỳ mới và xây dựng kế hoạch hoạt động của các đoàn thể phù hợp, hiệu quả.

13.2. Công tác bán trú

Tổ chức tốt hoạt động bán trú, thực hiện đúng thời gian và thời khóa biểu giúp học sinh học tập có chất lượng, được nghỉ ngơi và tham gia các hoạt động phù hợp, đảm bảo sức khỏe.

Tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức công tác bán trú đạt hiệu quả, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo công tác an toàn trường học. Nhà trường bảo quản tốt cơ sở vật chất để phục vụ cho các hoạt động bán trú từ khâu chăm sóc, nuôi dưỡng đến việc đảm bảo tuyệt đối về an toàn vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng phù hợp cho từng lứa tuổi; việc lưu mẫu thức ăn phải thường xuyên và đúng quy trình của ngành y tế. Đảm bao các nguồn thực phẩm được cung cấp từ các công ty có uy tín, đủ pháp nhân, chất lượng đảm bảo.

Bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên phục vụ, cấp dưỡng, khám sức khỏe 100% nhân viên phục vụ, đảm bảo nhân viên phục vụ bán trú không bị các bệnh truyền nhiễm. Thực hiện đúng yêu cầu vệ sinh, trang phục của nhân viên phục vụ theo quy định của ngành y tế.

Tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, an toàn, đa dạng hoạt động bán trú, tổ chức các hoạt động như nghe kể chuyện, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian, … trong thời gian nghỉ trưa và thời gian giữa hai buổi học.

13.3. Y tế học đường

Tổ chức chăm sóc sức khỏe cho CB-GV-NV và HS, phòng tránh các loại bệnh thông thường. Thành lập tổ truyền thông về chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh. Trang bị đầy đủ các loại thuốc, các dụng cụ y tế cơ bản, kịp thời xử lý các trường hợp đau ốm của học sinh. Kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hằng ngày ở nhà bếp, căn-tin, việc ăn ngủ của học sinh bán trú.

13.4. Công tác quản lí tài chính, tài sản

Các bộ phận trong nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ học sinh.

Các bộ phận, tổ khối, cá nhân giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng với giáo dục hiện đại.

Nghiêm túc thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí trong sinh hoạt. Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí do Nhà nước cấp và kinh phí ngoài ngân sách.

13.5. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học

Xây dựng Quy chế dân chủ trong trường học, thông qua tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm. Ban giám hiệu báo cáo công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm. Thực hiện công việc theo phương châm "Mọi CB-GV-NV cùng biết, cùng bàn, cùng làm, cùng kiểm tra".

Ban giám hiệu nhà trường luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có biện pháp giải quyết đúng theo tiến độ và đúng qui định; thực hiện đúng qui định các chế độ hội họp; thực hiện công khai tài chính theo qui định của nhà nước; thực hiện công khai các chế độ, chính sách và việc đánh giá đối với nhà giáo, học sinh.

Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các hoạt động tài chính của trường, cụ thể hóa các quy chế, quy định và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường.

Thực hiện tốt công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện việc lấy ý kiến đóng góp xây dựng của các cá nhân và các tổ chức, đoàn thể trong trường về các vấn đề: kế hoạch phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp, công tác tuyển sinh, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm, quy trình quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS; kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, việc xây dựng nội quy, quy chế nội bộ trong trường...

Thường xuyên chỉ đạo bổ sung, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với công tác tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ được thảo luận rộng rãi trong CB-GV NV được sự đồng tình của tập thể nhà trường.

13.6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

Chủ động xây dựng và tiếp tục tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

Tổ chức cho giáo viên tham gia viết bài, đưa tin về các hoạt động trường lớp, gương người tốt, việc tốt để lan tỏa đến học sinh, phụ huynh. Tham gia các hội thi do các ban ngành tổ chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026. Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ GDĐT; thực hiện các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

Quản lý, tiếp nhận, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh.

Tổ chức triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của pháp luật.

Quản lý và chịu trách nhiệm chính về các hoạt động của nhà trường; trực tiếp quản lý: tài chính, nhân sự, chế độ chính sách, BHYT, BHXH.

Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định. Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong Kế hoạch giáo dục năm học.

Tham gia giảng dạy 2 tiết/tuần theo đúng quy định về định mức giảng dạy.

2. Phó Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần theo quy định về định mức tiết dạy.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu môn học và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học; tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ. Duyệt các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học. Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động tổ khối cụ thể.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối. Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, ... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo phân công.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

4. Tổng phụ trách Đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh. Tổ chức, quản lý mọi hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong, các phong trào và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Có trách nhiệm phối hợp với GVCN lớp, tổ chuyên môn, huấn luyện đội nghi thức, cán bộ lớp và tổ chức các hoạt động phong trào.

Lập kế hoạch công tác Đội Thiếu niên Tiền phong trong năm học, từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Chỉ đạo tiến hành các đại hội Chi đội, Liên đội, Liên hoan Cháu ngoan Bác Hồ.

Chủ trì các hội nghị chuyên đề về Đội, các buổi chào cờ đầu tuần.

Tổ chức, chỉ đạo lễ phát động chủ đề giáo dục trong năm học, chủ điểm tháng. Xây dựng nội dung thi đua. Tham mưu với Ban giám hiệu xếp loại thi đua hàng tháng và thực hiện dân chủ trong học sinh. Cùng với giáo viên Thể dục chịu

trách nhiệm về phong trào thể dục thể thao trong học sinh. Tổ chức chỉ đạo dạy các phong trào trong năm học cho học sinh toàn trường.

5. Giáo viên

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với CMHS và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

Ứng dụng CNTT trong học tập, giảng dạy, quản lý học sinh, thực hiện học bạ số và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

Đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm, cập nhật đầy đủ, chính xác các dữ liệu học sinh trên CSDL; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ, giáo viên, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm; tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh.

Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng.

6. Nhân viên

6.1. Thư viện, Thiết bị

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động thư viện, thiết bị.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tiếp tục phát huy hiệu quả thư viện lớp học, xây dựng thư viện xanh. Phát huy hiệu quả hoạt động cộng tác viên thư viện của trường và ban quản lý thư viện ở các lớp. Phát động hội thi làm đồ dùng dạy học trong toàn thể giáo viên; thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học ở các tiết dạy.

6.2. Văn thư

Thực hiện các báo cáo đúng quy định. Hoàn thành tốt công tác văn thư, lưu trữ. Tiếp nhận, đăng ký, chuyển giao văn bản đi, đến theo quy định của trường.

Đăng ký văn bản, làm thủ tục chuẩn bị gửi văn bản và theo dõi quá trình luân chuyển văn bản theo địa chỉ. Viết các giấy tờ theo biểu mẫu... để trình ký chuyển cho cán bộ, giáo viên trong trường. Chuyển giao văn bản, tài liệu.

Kiểm tra thể thức văn bản, quản lý con dấu; đóng dấu các văn bản đúng quy chế.

Sắp xếp công văn, tài liệu, hồ sơ hợp lý để tra tìm nhanh phục vụ nhu cầu khai thác. Quản lý cập nhật hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng.

Đánh máy, sao in các văn bản tài liệu. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế bảo mật của công tác văn thư trong đơn vị.

6.3. Tài chính - Kế toán

Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính, thực hiện tốt dịch vụ công, đảm bảo thu chi đúng quy định, chứng từ rõ ràng, công khai kịp thời.

Thực hiện đúng quy chế chi tiêu của đơn vị. Thực hiện thu các khoản theo đúng quy định.

Thực hiện hồ sơ chứng từ đầy đủ, đúng quy định, sắp xếp khoa học.

Cập nhật theo dõi kịp thời việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội

6.4. Y tế

Lập kế hoạch và phương án kiểm soát dịch bệnh trong nhà trường.

Tham mưu cho Hiệu trưởng công tác y tế trường học; các biện pháp, kế hoạch khám sức khỏe cho CB-GV-NV và HS toàn trường.

Luôn cập nhật thông tin, kiến thức về y tế để đảm bảo thực hiện đúng quy định.

Chịu trách nhiệm lưu mẫu, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn của trường.

Chịu trách nhiệm sơ cấp cứu và hỗ trợ GV-NV-HS khi có tai nạn, bệnh đột xuất chuyển qua bệnh viện cấp cứu kịp thời.

6.5. Bán trú

Thực hiện công tác chăm sóc học sinh bán trú, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện kiểm tra đảm bảo đúng quy trình 3 bước .Đảm bảo thức ăn đủ chất, đủ lượng.

Tuân thủ các quy định của nhà ăn, nội quy của nhà trường. Giữ gìn vệ sinh cá nhân, bếp ăn sạch sẽ, gọn gàng, khoa học theo đúng quy định của y tế.

Thực hiện một số công việc khác theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách quy định.

6.6. Bảo vệ

Bảo vệ trực trường 24/24, kiểm tra an ninh trật tự trong và ngoài trường học. Bảo vệ cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường, giáo viên, học sinh và khách đến làm việc tại trường.

Giao tiếp văn minh, lịch sự khi đón khách đến trường.

Chăm sóc cây kiểng trong khuôn viên nhà trường, thực hiện sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất khi có sự phân công của Hiệu trưởng.

Chấp hành tôt về trang phục công sở

Thực hiện một số công việc khác theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Hòa Lợi. Đề nghị các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học của tổ, bộ phận với các biện pháp khả thi và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của đơn vị./.

Nơi nhận:
- UBND phường Hòa Lợi (để báo cáo);
- Các bộ phận liên quan (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG HÒA LỢI T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA LỢI

Nguyễn Hữu Tài

Phụ lục 1.1

Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Tiếng Anh	**70**	**36**	**34**	**70**	**36**	**34**	140	72	68	140	72	68	140	72	68
4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34	/	/	/	/	/	/
6	Lịch sử - Địa lí	/	/	/	/	/	/	/	/	/	70	36	34	70	36	34
7	Khoa học	/	/	/	/	/	/	/	/	/	70	36	34	70	36	34
8	Tin học và Công nghệ	/	/	/	/	/	/	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
		945	**486**	**459**	**945**	**486**	**459**	**980**	**504**	**476**	**1050**	**540**	**510**	**1050**	**540**	**510**
2. Môn học tự chọn																
12	Tiếng Anh															
13	Tin học															
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
14	Kỹ năng sống (GAIA)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
15	Công dân số	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

16	Ôn tập	210	108	102	210	108	102	175	90	85	105	54	51	105	54	51
Tổng		**280**	**144**	**136**	**280**	**144**	**136**	**245**	**126**	**119**	**175**	**90**	**85**	**175**	**90**	**85**

Phụ lục 1.2

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học 2025- 2026

Thời gian	**Chủ điểm**	**Nội dung trọng tâm**	**Hình thức tổ chức**	**Người thực hiện**	**Lực lượng cùng tham gia**
Tháng 9/2025	Mái trường mến yêu	**- HĐTN:** Em và trường Tiểu học thân yêu. **- Phát động chủ đề năm học và phong trào thiếu nhi của Liên đội. Đăng kí thực hiện các công trình măng non trong năm học.** **- Tổ chức các hoạt động:** + Tìm hiểu về nhà trường, tập hát đúng Quốc ca, đội ca, bài hát truyền thống trường, tư thế nghiêm trang khi chào cờ. Phát động đội viên học sinh thi đua làm việc tốt. Phát động chủ đề năm học. Đăng ký thực hiện công trình măng non. + Tổ chức các hoạt động tập thể như: Thể dục toàn khối, múa hát sân trường… + Tổ chức trang trí lớp học, tủ sách, thư viện mini lớp học… + Tổ chức tốt đại hội Chi đội. + Tổ chức cho học sinh vui Tết Trung thu.	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm của học sinh - Sinh hoạt đội, HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN
Tháng 10/2025	Chăm ngoan - Học giỏi	- **SHCĐ** theo bước chân những người anh hùng tháng 10: - **HĐTN tháng 10**: Vì một cuộc sống an toàn: Tìm hiểu về an toàn vệ sinh thực phẩm, ATGT, an toàn khi ra đường, đi siêu thị… - **Chuyên đề KNS**: "Xây dựng tình bạn đẹp" **- Tổ chức các hoạt động:**	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh. - Sinh hoạt đội. - HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN

		+ Tìm hiểu về giao thông đường bộ, tổ chức vẽ tranh về giao thông. Chiếu các clip về ATGT cho HS hiểu và thực hiện khi tham gia giao thông. + Phát động tuần lễ học tập suốt đời, học sinh tham gia đọc sách, kể chuyện tại lớp. + Phát động thực hiện trong đội viên, học sinh, học tập tham quan không gian văn hoá Hồ Chí Minh. + Chào mừng ngày Phụ nữ VN 20/10, ngày Thành lập hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, ngày 16/10 ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành giáo dục lần cuối, Giáo viên tổ chức cho học sinh: + Hội thi vẽ tranh, cắt dán hoa, viết cảm nhận, kể chuyện, sáng tác thơ, đọc truyện… + Kể các công việc em phụ giúp bà, giúp mẹ hàng ngày. + Ra mắt sao Nhi đồng, tổ chức Đại hội liên đội. + Tổ chức ngày Hội trăng rằm.			
Tháng 11/2025	Tôn sư trọng đạo	**- SHCĐ** theo bước chân những người anh hùng tháng 11: Noi gương anh Lý Tự Trọng. **- HĐTN tháng 11:** Kính yêu thầy cô. **- Chuyên đề KNS**: Phòng tránh tác hại của nội dung độc hại trên Internet. **- Tổ chức các hoạt động**: + Chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật 9/11. + Hội thi văn nghệ, viết bài cảm nhận, vẽ tranh, viết câu chuyện về người cô, người thầy em yêu quý, hoặc người bạn học mà em thân nhất, … + Hướng dẫn giới thiệu sơ nét cho học sinh biết luật trẻ em, quyền trẻ em, luật bảo vệ môi trường… và những việc làm cụ	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh - Sinh hoạt đội, HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN

		thể. + Hội thao chào mừng 20/11.			
Tháng 12/2025	Uống nước nhớ nguồn	- **SHCĐ**: Theo bước chân những người anh hùng tháng 12: 34 chiến sĩ đầu tiên của Đội VN tuyên truyền giải phóng quân. **- HĐTN tháng 12**: Tự hào truyền thống quê em. - **Tổ chức các hoạt động**: + Chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. Em yêu biển đảo. + Tìm hiểu qua các video về các địa danh lịch sử, thi rung chuông vàng, vẽ tranh, viết thư cho chú bộ đội và tìm hiểu về ngày Thành lập QĐNDVN.	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh - Sinh hoạt đội, HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN
Tháng 01, 02/ 2026	Mừng Đảng, mừng Xuân	**- SHCĐ**: theo bước chân những người anh hùng: Kỉ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng CSVN. Văn nghệ chúc mừng năm mới. **- HĐTN tháng 1, 2:** Năm mới và việc tiêu dùng thông minh, kĩ năng chăm sóc phát triển bản thân.; chào mừng năm mới. **- Tổ chức các hoạt động:** + HS tìm hiểu ngày Tết cổ truyền qua trò chơi Rung chuông vàng. + Sinh hoạt kỉ niệm 96 năm ngày Thành lập Đảng CSVN, ngày sinh viên học sinh, ngày thầy thuốc Việt Nam. + Hội thi trang trí thiệp, bao lì xì, viết cảm nhận về Tết, viết lời chúc Tết, lời cảm ơn đến thầy cô, ba mẹ, cô y tế, những người làm nghề y + Hội chợ xuân. + Giáo viên giới thiệu các cuốn sách hay cho học sinh tìm đọc và viết cảm nghĩ, …	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh -Sinh hoạt đội, HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN

Tháng 3/2026	Tiến bước lên Đoàn	- **SHCĐ** theo bước chân những người anh hùng tháng 3: Các gương cộng sản trẻ tuổi. - **Chuyên đề KNS**: Giáo dục tình bạn - **HĐTN tháng 3**: Yêu thương gia đình, quý trọng phụ nữ. - **Tổ chức các hoạt động:** + Chào mừng Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Thành lập Đoàn TNCS 26/3, ngày thể thao Việt Nam. + Hội thi làm thiệp, vẽ tranh, làm hoa, viết lời yêu thương gửi cô và mẹ, tham gia rèn luyện thể dục thể thao. + Ngày hội thiếu nhi vui khỏe. + Bồi dưỡng và tổ chức Lễ kết nạp Đội viên lớp 3.	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh - Sinh hoạt đội, HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN
Tháng 4/2026	Ngày hội toàn thắng	- **SHCĐ**: Theo bước chân những người anh hùng tháng 4. - **Chuyên đề KNS**: Công dân số - Bảo vệ môi trường (KDC). - **HĐTN**: Tham gia hoạt động và truyền thông điệp "Chung tay bảo vệ môi trường". **- Tổ chức các hoạt động**: + Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương 10/3 ÂL, kỉ niệm 51 năm ngày giải phóng miền Nam (30/4). + Ngày hội đọc sách. + Triển lãm bảo tàng lịch sử. + Học sinh tham gia đọc sách, kể chuyện sách, viết cảm nghĩ…	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh - Sinh hoạt đội, HĐTN, hội thi.	Giáo viên TPT	Học sinh GVCN
Tháng 5/2026	Kính yêu Bác Hồ	- **SHCĐ**: Theo bước chân những người anh hùng tháng 5: các gương thiếu nhi, đội viên tuổi nhỏ chí lớn. - **HĐTN:** Tham gia kể chuyện về việc làm tốt của em. Hoạt cảnh về việc làm tốt của em. Kể chuyện gương "Người tốt việc tốt" - **Tổ chức các hoạt động**:	- Tại lớp. - Chụp hình sản phẩm, trưng bày sản phẩm của học sinh - Sinh hoạt đội,	BGH Giáo viên TPT	Học sinh GVCN

		+ Sinh hoạt kỉ niệm 136 năm ngày sinh Bác Hồ kính yêu (19/5/1890 - 19/5/2026) + Sinh hoạt kỉ niệm 85 năm Ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2026) + Bình chọn và Đại hội tuyên dương Cháu ngoan Bác Hồ. + Lễ tổng kết năm học. + Phát động hè vui khỏe, an toàn. + Tham quan ngoại khóa (nếu có).	HĐTN, hội thi.		

Phụ lục 3

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Phụ trách
1	Đọc sách	Đọc sách	Học sinh	Giờ ra chơi, trước giờ nghỉ trưa, giờ về	Thư viện, sân trường, tủ sách tại lớp	GVTV-GVCN
2	HĐ đầu giờ, giữa giờ	Vui chơi tự do, thể dục	Học sinh	Giờ ra chơi	Sân trường	TPT
3	Hoạt động bán trú	Ăn trưa	Học sinh bán trú	10h30 - 11h30	Nhà ăn	GVCN NVPV
4	Hoạt động bán trú	Nghỉ trưa	Học sinh bán trú	11h30 -13h20	Lớp học	GVCN NVPV
5	CLB theo sở thích	Bơi lội	Học sinh	16h00	Phòng học	Giáo viên
6	CLB theo sở thích	Bóng bàn	Học sinh	16h00	Phòng học	Giáo viên
7	CLB theo sở thích	Tiếng Anh	Học sinh	16h00	Phòng học	Giáo viên
8	GD-KNS	Stem	Học sinh	16h00	Phòng Vi tính	Giáo viên
10	CLB theo sở thích	Aerobic	Học sinh	16h00	Sân trường	Giáo viên

Phụ lục 4

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần

Năm học 2025 - 2026

Khối 1

Buổi sáng						
Tiết	**Thời gian**	**Thứ Hai**	**Thứ Ba**	**Thứ Tư**	**Thứ Năm**	**Thứ Sáu**
1	7h 15 đến 7h 50	SHDC+HĐTN (T1)	Toán	Toán	Toán	Tiếng Việt (đọc)
2	7h 55 đến 8h 30	Tiếng Việt (đọc)	GDTC	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Việt (viết)
	8h 35 đến 9h 10	***RA CHƠI***				
3	9h 15 đến 9h 50	Tiếng Việt (viết)	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Việt (viết)	Tiếng Việt (viết)	Tiếng Việt (đọc)
4	9h 55 đến 10h 30	Đạo đức	Tiếng Việt (viết)	Mỹ thuật	GDTC	TNXH
Buổi chiều						
5	13h 30 đến 14h 05	TNXH	Âm nhạc	HĐTN (T2)	Ôn tập	Tiếng Việt (viết)
6	14h 10 đến 14h 45	Ôn tập	Ôn tập	Tiếng Anh	Ôn tập	HĐTN+SHL(T3)
	14h 50 đến 15h 20	**RA CHƠI**				
7	15h 25 đến 16h	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	Tiếng Anh

Khối 2

Buổi sáng						
Tiết	**Thời gian**	**Thứ Hai**	**Thứ Ba**	**Thứ Tư**	**Thứ Năm**	**Thứ Sáu**
1	7h 15 đến 7h 50	SHDC+HĐTN (T1)	Tiếng Anh	GDTC	Mỹ thuật	GDTC
2	7h 55 đến 8h 30	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Việt (viết)	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Anh	Tiếng Việt (LV)
	8h 35 đến 9h 10	***RA CHƠI***				
3	9h 15 đến 9h 50	Tiếng Việt (Đ-H)	Tiếng Việt (N-Ng)	Tiếng Việt (Đ-H)	Tiếng Việt (N-V)	Tiếng Việt (ĐMR)
4	9h 55 đến 10h 30	Toán	Toán	Toán	Tiếng Việt (LTVC)	Toán

Buổi chiều						
5	13h 30 đến 14h 05	TNXH	Đạo đức	TNXH	Toán	Âm nhạc
6	14h 10 đến 14h 45	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	HDTN (T2)	Ôn tập
	14h 50 đến 15h 20	**RA CHƠI**				
7	15h 25 đến 16h	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	HĐTN+SHL(T3)

Khối 3

Buổi sáng						
Tiết	**Thời gian**	**Thứ Hai**	**Thứ Ba**	**Thứ Tư**	**Thứ Năm**	**Thứ Sáu**
1	7h 15 đến 7h 50	Toán	TNXH	Toán	HĐTN (T2)	TNXH
2	7h 55 đến 8h 30	Đạo đức	Âm nhạc	Công nghệ	Ôn tập	Ôn tập
	8h 35 đến 9h 10	***RA CHƠI***				
3	9h 15 đến 9h 50	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập
Buổi chiều						
4	13h 30 đến 14h 05	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Anh	Tiếng Việt (đọc)	Tiếng Việt (LTVC)	Tiếng Việt (viết)
5	14h 10 đến 14h 45	GDTC	Tiếng Anh	Tiếng Việt (ĐMR)	Toán	Toán
	14h 50 đến 15h 10	**RA CHƠI**				
6	15h 15 đến 15h 50	Tiếng Việt (N-Ng)	Tiếng Việt (viết)	Tin học	Tiếng Anh	HĐTN+SHL(T3)
7	15h55 đến 16h 30	SHDC+HĐTN (T1)	Toán	GDTC	Tiếng Anh	Mỹ thuật

Khối 4

Buổi sáng						
Tiết	**Thời gian**	**Thứ Hai**	**Thứ Ba**	**Thứ Tư**	**Thứ Năm**	**Thứ Sáu**
1	7h 15 đến 7h 50	SHDC+HĐTN (T1)	Tiếng Anh	GDTC	Tiếng Việt	Mỹ thuật
2	7h 55 đến 8h 30	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt
	8h 35 đến 9h 10	***RA CHƠI***				
3	9h 15 đến 9h 50	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán
4	9h 55 đến 10h 30	Đạo đức	Toán	Tin học	Tiếng Anh	GDTC

Buổi chiều						
5	13h 30 đến 14h 05	Khoa học	Tiếng Việt	Toán	Lịch sử và Địa lí	Công nghệ
6	14h 10 đến 14h 45	Âm nhạc	Lịch sử và Địa lí	HĐTN (T2)	Khoa học	Ôn tập
	14h 50 đến 15h 20	***RA CHƠI***				
7	15h 25 đến 16h	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	HĐTN+SHL(T3)

Khối 5

Buổi sáng						
Tiết	**Thời gian**	**Thứ Hai**	**Thứ Ba**	**Thứ Tư**	**Thứ Năm**	**Thứ Sáu**
1	7h 15 đến 7h 50	SHDC+HĐTN (T1)	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tin học
2	7h 55 đến 8h 30	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt
	8h 35 đến 9h 10	***RA CHƠI***				
3	9h 15 đến 9h 50	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Anh	Toán
4	9h 55 đến 10h 30	Toán	Toán	Mỹ thuật	Tiếng Anh	Âm nhạc
Buổi chiều						
5	13h 30 đến 14h 05	Đạo đức	GDTC	HĐTN (T2)	Khoa học	Lịch sử và Địa lí
6	14h 10 đến 14h 45	Khoa học	Công nghệ	Lịch sử và Địa lí	Ôn tập	Ôn tập
	14h 50 đến 15h 20	***RA CHƠI***				
7	15h 25 đến 16h	Ôn tập	Ôn tập	Ôn tập	GDTC	HĐTN+SHL(T3)